

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lịch sử khẩn hoang Nam Bộ

(History of reclamation the Southern of Vietnam)

- Mã số học phần: SP025
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Lịch sử
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Học xong học phần này, sinh viên có được:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Biết được kiến thức cơ bản của quá trình các lập chủ quyền đối với vùng đất Nam Bộ thời các chúa Nguyễn. Việc khẩn hoang và các hoạt động sản xuất kinh tế nông nghiệp ở Nam Bộ từ thế kỉ XVI đến nửa đầu thế kỉ XX. Hiểu được tình hình phân hóa xã hội, kinh tế và văn hóa vùng đất Nam Bộ qua quá trình khẩn hoang. Vai trò của Nam Bộ đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn hiện nay.	2.1.3.a, b
4.2	Vận dụng được trong giảng dạy và nghiên cứu lịch sử địa phương ở trường trung học phổ thông. Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục, các hình thức tổ chức lớp học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Vận dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực để đánh giá kết quả học tập của người học.	2.2.1.a 2.2.1.b

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.3	Phát triển năng lực phân tích, tổng hợp, so sánh; hình thành tư duy phản biện và khả năng học tập, làm việc độc lập, sáng tạo và hợp tác; tìm và xử lý thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để nâng cao trình độ và hiệu quả học tập. Xây dựng được môi trường giáo dục an toàn, xây dựng môi trường văn hóa và phát huy dân chủ trong nhà trường. Liên hệ chặt chẽ từ nhà trường đến gia đình học sinh, gắn liền học tập với thực tiễn tại địa phương.	2.2.2.b
4.4	Có ý thức kỉ luật; tôn trọng nội quy, quy chế làm việc trong học tập và nghiên cứu.	2.3.a, b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Biết được kiến thức cơ bản của quá trình các lập chủ quyền đối với vùng đất Nam Bộ thời các chúa Nguyễn. Việc khẩn hoang và các hoạt động sản xuất kinh tế nông nghiệp ở Nam Bộ từ thế kỉ XVI đến nửa đầu thế kỉ XX.	4.1	2.1.3.a
	Kỹ năng		
CO2	Vận dụng được kiến thức đã học để giảng dạy giảng dạy phần lịch sử địa phương, khẩn hoang Nam Bộ ở nhà trường phổ thông trung học.	4.1	2.1.3. b
CO3	Phát triển khả năng tìm tòi nghiên cứu lịch sử, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu và giảng dạy lịch sử ở nhà trường trung học phổ thông.	4.2	2.1.3.a,b; 2.2.1.a
CO4	Có khả năng kết hợp tốt hoạt động dạy học lịch sử, hoạt động giáo dục và công tác ngoại khóa tại các di tích lịch sử, di sản văn hóa của dân tộc.	4.3	2.2.1.a 2.2.2.b
Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm			

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO5	Tuân thủ nghiêm túc các quy định về chuyên cần và các nguyên tắc của lớp học. Có ý thức trong việc phát triển khả năng hợp tác trong làm việc tập thể.	4.4	2.3.a,b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung cơ bản của học phần bao gồm: Khái quát về quá trình hình thành Đảng Trong, sơ lược về Nam Bộ trước năm 1698, quá trình khẩn hoang Nam Bộ thời các chúa Nguyễn, quá trình khẩn hoang Nam Bộ thời phong kiến độc lập nửa đầu thế kỉ XIX, khẩn hoang Nam Bộ dưới thời Pháp đô hộ, một số vấn đề về kinh tế, văn hóa, xã hội Nam Bộ trong quá trình khẩn hoang.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Khái quát một số vấn đề về quá trình khai phá vùng đất Nam Bộ		CO1; CO2; CO3; CO4, CO5
1.1	Điều kiện tự nhiên	2	
1.2	Khái quát lịch sử xứ Đàng Trong	2	
1.3	Các giai đoạn chính của quá trình khẩn hoang vùng đất Nam Bộ	2	
Chương 2.	Công cuộc khai phá vùng đất Nam Bộ thời các chúa Nguyễn.		CO1; CO2; CO3; CO4, CO5
2.1.	Khái quát vùng đất Nam bộ trước năm 1698.	2	
2.2.	Công cuộc khẩn hoang Nam bộ dưới thời các chúa Nguyễn trong các thế kỉ XVII-XVIII.	2	
2.3.	Tiến trình khẩn hoang vùng đất Nam bộ trong các thế kỉ XVII, XVIII.	2	
2.4.	Phương thức khai khẩn.		
2.5.	Thành quả khẩn hoang.	1	
2.6.	Những biến đổi về cơ cấu giai cấp xã hội.	1	

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 3.	Quá trình khẩn hoang Nam bộ dưới thời độc lập của các vua triều Nguyễn.		
3.1.	Chính sách khẩn hoang của các vua triều Nguyễn nửa đầu thế kỉ XIX	2	CO1; CO2;
3.2.	Quá trình khẩn hoang nửa đầu thế kỉ XIX của các vua nhà Nguyễn.	2	CO3;
3.3.	Những thành quả khẩn hoang đạt trong nửa đầu thế kỉ XIX.	2	CO4, CO5
3.4.	Những biến động kinh tế xã hội.		
Chương 4.	Quá trình khẩn hoang Nam Kỳ thời Pháp thuộc (1867-1945).		
4.1.	Pháp tiến hành phát triển hệ thống kênh đào ở Nam Kỳ.	1	CO1; CO2;
4.2.	Một số thành quả khẩn hoang Nam Bộ trong thời kì thuộc Pháp.	1	CO3; CO4, CO5
4.3.	Việc xuất khẩu lúa gạo	1	
4.4.	Vài nét thay đổi về kinh tế xã hội Nam Kỳ thời thuộc Pháp.	1	
Chương 5.	Văn hóa của cư dân vùng đất Nam Bộ		
5.1.	Tổ chức xã hội, nếp sống văn hóa, tinh thần của cộng đồng cư dân ở vùng đất mới	2	CO1; CO2; CO3;
5.2.	Tính cách người Nam Bộ hình thành trong quá trình khẩn hoang	1	CO4, CO5
5.3.	Quá trình tiếp xúc văn hoá của cư dân vùng đất Nam Bộ	1	
5.4.	Quá trình tiếp xúc văn hoá dưới góc nhìn từ hệ thống kênh đào	2	

7.2. Thực hành:

8. Phương pháp giảng dạy:

Các phương pháp sau đây được sử dụng:

- Diễn giảng;

- Đàm thoại gợi mở;
- Làm việc nhóm; dự án
- Nêu và giải quyết vấn đề;
- Xử lí tình huống;
- Sử dụng phương tiện trực quan.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần	Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.	10%	CO1; CO2; CO3; CO4, CO5
2	Điểm bài tập nhóm	Tham dự đầy đủ báo cáo nhóm	10%	CO1; CO2; CO3; CO4, CO5
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp	30%	
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp - Bắt buộc dự thi	50%	

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Đinh Xuân Lâm (Chủ biên), <i>Đại cương lịch sử Việt Nam</i> , 959.7/ L120/T.2	MDI.001766
[2] Nguyễn Thế Anh, <i>Việt Nam dưới thời Pháp đô hộ</i> , NXB Văn Học, 2008	MOL.053619
[3] Huỳnh Lứa, <i>Lịch sử khai phá vùng đất Nam Bộ</i> , NXB Tổng Hợp TP.HCM., 2017, -338.195978 / L551	MOL.083529 MOL.083530 MON.058990
[4] Sơn Nam, <i>Lịch sử khẩn hoang miền Nam</i> , NXB Trẻ 2004. -915.97 / S464	BMML.000685 MOL.028378 MON.011391

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
<p>Chương 1. Khái quát một số vấn đề về quá trình khai phá vùng đất Nam Bộ</p> <p>1.Điều kiện tự nhiên</p> <p>2.Khái quát lịch sử xứ Đàng Trong</p> <p>3.Các giai đoạn chính của quá trình khẩn hoang vùng đất Nam Bộ</p>	6	0	<p>-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [3], [4] về các nội dung: Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, xã hội vùng đất Nam Bộ. Những sự kiện chính của lịch sử Việt Nam thời nhà Mạc và Lê Trung Hưng. Phân kỳ lịch sử quá trình khẩn hoang Nam Bộ. <u>Bài tập nhóm:</u> Đánh giá hệ quả của chiến tranh Nam-Bắc Triều và chiến tranh Trịnh Nguyễn đối với việc thành lập xứ Đàng Trong.</p>
<p>Chương 2: Công cuộc khai phá vùng đất Nam Bộ thời các chúa Nguyễn.</p> <p>2.1.Khái quát vùng đất Nam bộ trước năm 1698.</p> <p>2.2.Công cuộc khẩn hoang Nam bộ dưới thời các chúa</p>	8	0	<p>-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [3], [4] về các nội dung: <u>Bài tập nhận thức:</u></p>

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
<p>Nguyễn trong các thế kỉ XVII-XVIII.</p> <p>2.3. Tiến trình khẩn hoang vùng đất Nam bộ trong các thế kỉ XVII, XVIII.</p> <p>2.4. Phương thức khai khẩn.</p> <p>2.5. Thành quả khẩn hoang.</p> <p>2.6. Những biến đổi về cơ cấu giai cấp xã hội.</p>			<p>-Đánh giá vai trò của các chúa Nguyễn trong việc xác lập chủ quyền ở vùng đất Nam Bộ.</p> <p>-Bài tập nhóm: Viết bài báo cáo về sự phát triển của Cù Lao Phố, Mỹ Tho đại phố, thương cảng Hà Tiên.</p>
<p>Chương 3: Quá trình khẩn hoang Nam bộ dưới thời độc lập của các vua triều Nguyễn.</p> <p>3.1. Chính sách khẩn hoang của các vua triều Nguyễn nửa đầu thế kỉ XIX</p> <p>3.2. Quá trình khẩn hoang nửa đầu thế kỉ XIX của các vua nhà Nguyễn.</p> <p>3.3. Những thành quả khẩn hoang đạt trong nửa đầu thế kỉ XIX.</p> <p>3.4. Những biến động kinh tế xã hội.</p>	6	0	<p>-Nghiên cứu trước:</p> <p>+Tài liệu [1], [2], [3], [4] về các nội dung:</p> <p><u>Thuyết trình:</u> Chính sách khẩn hoang của vương triều Nguyễn nửa đầu thế kỉ XX.</p> <p>Bài tập nhóm: Phân tích sự phát triển của kinh tế và mâu thuẫn giai cấp ở Nam Bộ nửa đầu thế kỉ XIX.</p>
<p>Chương 4: Quá trình khẩn hoang Nam Kỳ thời Pháp thuộc (1867-1945).</p> <p>4.1. Pháp tiến hành phát triển hệ thống kênh đào ở Nam Kỳ.</p> <p>4.2. Một số thành quả khẩn hoang Nam Bộ trong thời kì thuộc Pháp.</p> <p>4.3. Việc xuất khẩu lúa gạo</p> <p>4.4. Vài nét thay đổi về kinh tế xã hội Nam Kỳ thời thuộc Pháp.</p>	4	0	<p>-Nghiên cứu trước:</p> <p>+Tài liệu [1], [2], [3], [4] về nội dung:</p> <p><u>Bài tập nhóm:</u> Kênh đào đối với sự phát triển kinh tế ở Nam Kỳ.</p>

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
<p>Chương 5. Văn hóa của cư dân vùng đất Nam Bộ</p> <p>1. Tổ chức xã hội, nếp sống văn hóa, tinh thần của cộng đồng cư dân ở vùng đất mới</p> <p>1.1. Tổ chức xã hội</p> <p>1.2. Nếp sống văn hóa</p> <p>2. Vài nét về tính cách người Nam bộ được hình trong quá trình khẩn hoang.</p>	6	0	<p>-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [4] về các nội dung:</p> <p>Bài tập nhóm: Phân tích, đánh giá đời sống của cư dân Nam Bộ dưới tác động của quá trình khẩn hoang.</p> <p>Vận dụng, so sánh tính cách người Nam Bộ trong quá trình khẩn hoang và hiện tại.</p>

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Đức Thuận